

Số: 29/QĐ-TA-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình
và kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Công trình: Sửa chữa, cải tạo nhà kho chứa vật tư sửa bể và phòng trực
đội thi công tu bổ**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Căn cứ Quyết định số 4242/QĐ-UBND ngày 26/08/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-TA-HĐQT ngày 13/08/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An về việc ban hành Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (lần thứ năm);

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-TA-HĐQT ngày 16/08/2017 phiên họp lần thứ 12 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-TA-HĐQT ngày 05/02/2018 phiên họp lần thứ 14 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội khóa XIII; kỳ họp thứ 7;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa XIII; kỳ họp thứ 7;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/06/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 02/07/2016 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về công bố bộ đơn giá xây dựng khu vực Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 11/07/2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về công bố Bộ đơn giá xây dựng mới của phần khảo sát xây dựng, Đơn giá sửa đổi và bổ sung phần xây dựng; phần lắp đặt khu vực thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ tờ trình số 0274/TTr-TA-QLDA ngày 30/05/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An về việc phương án sửa chữa, cải tạo mặt bằng trạm giếng trung tâm (giếng số 10) để làm kho chứa vật tư sửa bể và phòng trực của đội thi công tu bổ đã được Hội đồng Quản trị Công ty thông qua;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-TA-QLDA ngày 17/09/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế công trình;

Căn cứ báo cáo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình số 3454/BCTĐ-TA-TK ngày 17/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An tại tờ trình số 3459/TTr-TA-TK ngày 18/10/2018 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, cải tạo nhà kho chứa vật tư sửa bể và phòng trực đội thi công tu bổ.
2. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.
3. Nhà thầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng và Thương mại Vĩnh Khang.
4. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Lê Vĩnh Khiêm có chứng chỉ hành nghề hoạt động thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp số BXD-00000245 do Cục quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 16/02/2017.
5. Mục tiêu đầu tư xây dựng:
 - Có được nơi lưu trữ vật tư, thiết bị để đáp ứng nhu cầu sửa chữa hệ thống cấp nước trong mọi tình huống và là phòng trực trung tâm của

đội thi công tu bổ, đáp ứng phần nào nhu cầu diện tích làm việc của Công ty khi bị thu hồi mặt bằng tại số 333 Phạm Văn Đồng trong thời gian Công ty tìm địa điểm mặt bằng thay thế, đảm bảo hài hòa thẩm mỹ với cảnh quan tổng thể khuôn viên và tiết kiệm về mặt kinh tế.

- Góp phần đảm bảo vận hành mạng lưới cấp nước được liên tục, an toàn, qua đó làm giảm nguy cơ thất thoát nước ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Tôn tạo và bảo tồn các kiến trúc, nhà điều hành trạm bơm, kho hoá chất hiện hữu nhằm đáp ứng khả năng vận hành của trạm cấp nước theo phương án cấp nước an toàn đã được phê duyệt (phương án 1107/PA-TCT-KTCN ngày 03/03/2017 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn).

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng công chính:

➤ Quy mô: Diện tích xây dựng:

- Diện tích khu đất: 3.891,4m².
- Diện tích xây dựng: 338,3m².
- Tổng số tầng của công trình: 01 tầng.
- Chiều cao công trình: 6,65m.
- Tổng diện tích sàn xây dựng: 216,4m².

➤ Phương án kết cấu:

- Khung đà: bằng bê tông cốt thép toàn khối.
- Hệ mái: kèo thép, xà gồ thép, mái lợp tôn.
- Kết cấu móng: Móng đơn bê tông cốt thép.

➤ Phương án cấp điện:

- Nguồn điện cung cấp cho công trình được lấy từ tủ điện khối hiện hữu, đi trong máng cáp âm trần, âm tường.

➤ Phương án cấp nước:

- Nguồn nước: đấu nối vào hệ thống cấp nước chung hiện hữu.
- Thiết kế hệ thống cấp nước sinh hoạt riêng biệt.
- Hệ thống ống: dẫn trực tiếp đến các thiết bị dùng nước.

➤ Phương án thoát nước:

- Thoát nước bề mặt: bao gồm hệ thống hố ga, ống cống. Đấu nối vào hệ thống thoát nước chung hiện hữu.
- Nước mưa: được thu từ máng xối dẫn xuống bằng ống PVC và thoát vào hố ga.
- Nước thải sinh hoạt: đấu nối vào hố ga.
- Thoát nước phân: được dẫn vào bể tự hoại, sau quá trình lọc, nước được thoát ra hố ga và hệ thống thoát nước chung.

7. Địa điểm xây dựng: đường số 9, Phường 9, quận Gò Vấp, TP.HCM

8. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

TT	Tên Quy trình, Quy phạm	Ký hiệu
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng	QCVN 01:2008/BXD
2	Tải trọng và tác động. Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 2737 – 1995
3	Quy chuẩn xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng	QCVN 10:2014/BXD
4	Kết cấu thép. Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575 : 2012
5	Kết cấu bê tông cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5574 – 2012
6	Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình	TCVN 9362:2012
7	Cấp nước bên ngoài và công trình	TCN 33-85
8	Cấp nước bên trong	TCVN 4513-88
9	Thoát nước – Mạng lưới bên ngoài và công trình – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 7957-2008
10	Tiêu chuẩn thiết kế thoát nước bên trong	TCVN 4474-1987
11	Tiêu chuẩn nước thải sinh hoạt	TCVN 6772-2000
12	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị	QCVN 03:2009/BXD
13	Công trình công cộng nguyên tắc cơ bản để thiết kế	TCXDVN 276-2003
14	Phân cấp công trình xây dựng- Nguyên tắc chung	TCVN 2748- 1991
15	Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình- Yêu cầu thiết kế	TCVN 2622-1995
16	Điều hợp kích thước mô đun trong xây dựng. Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5568-1991
17	Nhà và công trình- Nguyên tắc cơ bản xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng	TCXDVN 264:2002
18	Cửa gỗ- Cửa đi, cửa sổ. Yêu cầu kỹ thuật	TCXD 192-1996
19	Cửa kim loại- Cửa đi, cửa sổ. Yêu cầu kỹ thuật	TCXD 237-1999
20	Thông gió điều tiết không khí, sưởi ấm. Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5682-1992
21	Chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng. Tiêu chuẩn thiết kế	TCXD 29-1991
22	Chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng	TCXD 16-1986
23	Chống sét cho nhà và công trình xây dựng	TCXD 46-1986

TT	Tên Quy trình, Quy phạm	Ký hiệu
24	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình	QCVN 06 : 2010/BXD

10. Các biện pháp đảm bảo an toàn công trình, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường: đơn vị thi công chịu trách nhiệm theo điều kiện sách hợp đồng.

11. Tổng mức đầu tư (cũng là dự toán) công trình: **2.101.097.000 đồng**

(Hai tỷ một trăm lẻ một triệu không trăm chín mươi bảy ngàn đồng chẵn)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng công trình: 1.657.425.315 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 54.396.698 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 168.471.800 đồng
- Chi phí khác: 120.750.594 đồng
- Dự phòng phí (5%): 100.052.220 đồng

12. Nguồn vốn: Vốn kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.

13. Hình thức quản lý dự án: chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện: năm 2018.

Điều 2. Duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Sửa chữa, cải tạo nhà kho chứa vật tư sửa bể và phòng trực đội thi công tu bổ” với các nội dung như sau:

a. Phần công việc đã tổ chức thực hiện: 108.594.508 đồng.

T	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng)	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật	Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng và Thương mại Vĩnh Khang	100.174.786	Trọn gói	30 ngày	Quyết định số 497/QĐ-TA-QLDA ngày 27/09/2018.
2	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Công ty Cổ phần Đầu tư Đại Đô	8.419.722	Trọn gói	20 ngày	Quyết định số 508/QĐ-TA-QLDA ngày 05/10/2018.

b. Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu: 134.126.415 đồng

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng)
1	Chi phí tư vấn quản lý dự án	Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An	54.396.698
2	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng còn lại, gồm các chi phí: - Lập HSMT - Đánh giá hồ sơ dự thầu - Thẩm định HSMT		5.430.870

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng)
	- Thẩm định KQ lựa chọn nhà thầu		
3	Chi phí khác còn lại, gồm các chi phí: - CP Thẩm tra phê duyệt quyết toán - CP Kiểm toán - CP bảo hiểm công trình		62.740.708
4	Chi phí dự phòng còn lại		11.558.139

c. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 1.858.375.704 đồng

T	Tên gói thầu	Giá gói thầu đã bao gồm 5% dự phòng phí (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Xây dựng thô	716.421.754	Vốn kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An	Chỉ định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2018	Trọn gói	30 ngày (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ)
2	Hoàn thiện	812.779.521		Chỉ định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2018	Trọn gói	30 ngày (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ)
3	Điện và thiết bị	272.005.686		Chỉ định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2018	Trọn gói	30 ngày (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ)
4	Tư vấn giám sát thi công xây lắp	57.168.743		Chỉ định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2018	Trọn gói	30 ngày (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ)

Điều 3. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Trưởng Ban Quản lý Dự án; Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính; Kế toán trưởng; Trưởng Phòng Thiết kế; Trưởng các Phòng, Ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Võ Thị Hồng Hà